TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 29/2026/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Nịnh Thị L - sinh năm 1988; căn cước số: 02218800xxxx, do Bộ Công an cấp ngày 26/08/2024; nơi thường trú: Xóm 1, thôn 3, xã H, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: thôn T, xã B, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bùi Tiến D1 - sinh năm 1988; căn cước số: 02208800xxxx, do Bộ Công an cấp ngày 23/07/2026; nơi thường trú: Xóm 1, thôn 3, xã H, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: thôn T, xã B, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 thống nhất thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 có hai con chung tên là Bùi Việt Đ - sinh ngày 07/12/2011 và Bùi Khánh D2 – sinh ngày 20/02/2015.

Chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 thỏa thuận: anh Bùi Tiến D1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Việt Đ - sinh ngày 07/12/2011; chị Nịnh Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Khánh D2 – sinh ngày 20/02/2015 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); chị L, anh D1 không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng cho con.

Chị L, anh D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung:

Chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 tự thỏa thuận, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí:

Chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 thỏa thuận: chị Nịnh Thị L chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Bùi Tiến D1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Việt Đ - sinh ngày 07/12/2011; chị Nịnh Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Khánh D2 – sinh ngày 20/02/2015 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi); chị L, anh D1 không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng cho con.

Chị L, anh D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và vay nợ chung: chị Nịnh Thị L và anh Bùi Tiến D1 tự thỏa thuận, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nịnh Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000401 ngày 31/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 4 - QN;
- Phòng THADS khu vực 4 - Quảng Ninh;
- UBND xã H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lý Văn Thái